TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:04/2018/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 10 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2017/TLST - HNGĐ ngày 13/10/2017 giữa các đương sự:

***** Nguyên đơn: chị **Đ H Y**, sinh năm 1975; Trú tại: số A, đướng N, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

***** Bị đơn: anh **Tr Ng S**, sinh năm 1974; Trú tại: số A, đướng N, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các điều 51, 55 và điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/01/2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Đ H Y**, sinh năm 1975; Trú tại: số A, đướng N, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên và anh **Tr Ng S**, sinh năm 1974; Trú tại: số A, đướng N, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: chị Đ H Y và anh Tr Ng S tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Tr H M, sinh ngày 13/01/1999 và cháu Tr T L, sinh năm 21/02/2003, không có con riêng, con nuôi. Cháu Lâm đã mất, cháu Tr H M đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

* Về án phí: chị Đ H Y tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị Đ H Y đã nộp và còn giữ lại là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

HY/2010/002937 ngày 11/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Chị Đỗ Hải Yên được trả lại số tiền thừa là 150.000 đồng.

(Tổng số tiền tạm ứng án phí chị Đ H Y đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số HY/2010/002937 ngày 11/10/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên là 12.000.000đ: chị Yến đã được Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí phần chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng là 11.700.000đ (mười một triệu bẩy trăm nghìn đồng) theo biên Quyết định số 03/2017/QĐST – HNGĐ ngày 25/12/2017 của Tòa án thành phố Hưng Yên)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát thành phố HY;
- Chi cục Thi hành án DS TP. HY;
- Các đương sự;
- UBND phường Hồng Châu ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thúy Hà